

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2026/HS-PT
Ngày 28-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hạnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương và ông Dương Hà Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Lâm Đồng xét xử lưu động phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2026/HS-PT ngày 11 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo Phạm Văn B, do có kháng cáo của bị cáo và những người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2026/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn B, sinh năm 1977, tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 02 H, khu phố N, xã L, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Số 163 Q, tổ dân phố 02 N, phường N, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 070077004159 cấp ngày 10/5/2021; con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Phạm Thị M, sinh năm 1938; có vợ là Võ Thị Bích H, sinh năm 1978 và 03 con; tiền án, tiền sự: không; đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú – (Có mặt).

- Bị hại: Ông Y S, sinh năm 1977; địa chỉ: Buôn H, phường E, tỉnh Đắk Lắk (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà H'L, sinh năm 1983 (vợ), anh Y T, sinh năm 2004 (con) và anh Y Th, sinh năm 2006 (con); địa chỉ: Buôn H, phường E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị T, sinh năm 1969; địa chỉ: 1t/2 tổ 1, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/7/2025, Phạm Văn B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 93A-321.13 (thuộc sở hữu của Phạm Văn B) chở anh Tăng Việt T (ngồi ở ghế phụ) đi từ xã Đ về xã A, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, đến đoạn đường Km19+100 đường tỉnh lộ 682 thuộc thôn 4, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng thì xe ô tô do Phạm Văn B điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 61Z2-2977 do ông Y S điều khiển đi ngược chiều dẫn đến ông Y S tử vong tại chỗ.

Quá trình điều tra xác định: Phạm Văn B có giấy phép lái xe còn hạn tại thời điểm gây tai nạn và không sử dụng rượu, bia, ma túy khi điều khiển xe ô tô. Tuy nhiên, Phạm Văn B không chú ý quan sát nên đi lấn sang làn đường của xe đi ngược chiều. Ông Y S không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định và có nồng độ cồn trong máu là 3,11g/l. Đoạn đường xảy ra va chạm không có điện đường, mặt đường không có vạch kẻ đường phân chia phần đường.

Kết luận giám định tử thi số: 125/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 12/8/2025 của Trung tâm Pháp y Đăk Nông - Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng: Kết luận nguyên nhân chết: suy hô hấp cấp do dập rách phổi hai bên/đa chấn thương. Kết luận khác: Nồng độ cồn trong mẫu máu của tử thi Y S là 3,11g/l.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 2187/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng kết luận: xe mô tô biển kiểm soát 61Z2-2977 bị thiệt hại giá trị 1.567.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường số tiền 90.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác trong vụ án này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2026/HS-ST ngày 23-01-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - tỉnh Lâm Đồng đã quyết định: Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 05-02-2026, những người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo. Ngày 06-02-2026, bị cáo Phạm Văn B kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn B cũng như những người đại diện hợp pháp của người bị hại không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ nào mới và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn B và những người đại diện hợp pháp của người bị hại. Sửa Bản án

hình sự sơ thẩm số: 08/2026/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8, tỉnh Lâm Đồng theo hướng giữ nguyên hình phạt và cho hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo, những người địa diện hợp pháp của bị hại nộp trong hạn luật định, nội dung đảm bảo theo Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự nên có cơ sở để xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

[2]. Về tội danh: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/7/2025, đến đoạn đường Km19+100 đường tỉnh lộ 682 thuộc thôn 4, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng thì xe ô tô biển kiểm soát 93A-321.13 do Phạm Văn B điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 61Z2-2977 do ông Y S điều khiển đi ngược chiều dẫn đến ông Y S tử vong tại chỗ (nguyên nhân chết: suy hô hấp cấp do đập rách phổi hai bên/đa chấn thương).

Quá trình điều tra xác định Phạm Văn B không chú ý quan sát nên đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 10 và khoản 1 Điều 17 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, cụ thể: khoản 1 Điều 10 quy định: *“Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác”* và khoản 1 Điều 17 quy định *Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”,* đây là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 28 Điều 9 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ: *“Hành vi khác vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại Chương II của Luật này”* (chương II gồm các Điều từ Điều 10 đến Điều 33).

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2026/HS-ST ngày 23-01-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Lâm Đồng đã kết án bị cáo Phạm Văn B về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của những người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo Phạm Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là tương xứng với tính chất, hành vi, hậu quả gây ra. Tại giai đoạn phúc thẩm, những người đại diện hợp pháp cho người bị hại tiếp tục tha thiết xin giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo, trong vụ án này người bị hại không có giấy phép lái xe theo quy

định, cũng đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn điều khiển xe máy tham gia giao thông được xem như có lỗi, bị cáo có nhân thân tốt và được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; những người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị hại cũng có lỗi nên bị cáo được áp dụng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Điều 3 Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì trước đó không có bất cứ vi phạm pháp luật gì, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, phải chăm sóc mẹ già và 03 người con, vợ bị cáo thì không có nghề nghiệp ổn định. Do đó không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng chế độ án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để bị cáo cải tạo, học tập trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Do có đủ các điều kiện giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo, sửa bản án sơ thẩm do có thêm tình tiết giảm nhẹ mới.

[4] Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Phạm Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn B và những người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2026/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Lâm Đồng theo hướng giữa nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

Giao bị cáo Phạm Văn B về cho UBND phường N, tỉnh Lâm Đồng và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị

đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Lâm Đồng;
- TAND khu vực 8 – Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 – Lâm Đồng;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh